

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE MONKEY (2018) · Dùng cho HONDA Monkey(K0F) (2018)

Sơ đồ online:

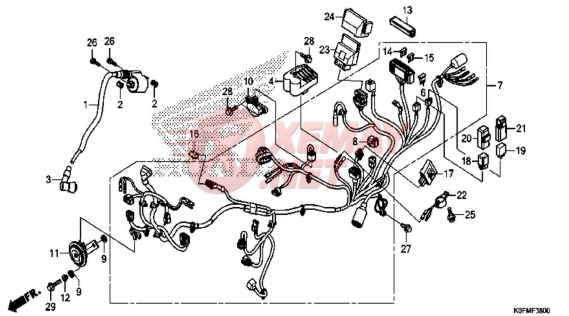
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000238> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 9,068,563đ
-------------------------------	-------------------------	--------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F)



Mã EPC	EPCNN1DOV0000238
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	Monkey(K0F)
Năm SX	2018
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE MONKEY (2018)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	9,068,563đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	MÔ BIN CAO ÁP 30510-K0F-T01 HONDA MONKEY	30510K0FT01	1	758,072đ
2	Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	30520GFM900	1	28,941đ
3	Nắp chụp bu gi 30700-K03-N51 HONDA MONKEY	30700K03N51	1	310,714đ
4	TIẾT CHẾ CHỈNH LƯU 31600-K0F-T01 HONDA SUPER CUB	31600K0FT01	1	2,087,136đ
6	Đi ốt 3 đầu 31730-MAS-601 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	31730MAS601	1	178,944đ
8	Chụp đầu giắc dây 32606K44V01 HONDA GOLDWING	32606K44V01	1	66,699đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	Cao su đệm đèn sau 33714-KL3-620 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110	33714KL3620	1	10,854đ
10	Cảm biến góc nghiêng 35160-MGS-D31 HONDA CB 500, MSX 125	35160MGSD31	1	1,952,114đ
11	CÒI XE 38110-KYZ-M01 HONDA MONKEY	38110KYZM01	1	889,840đ
12	Bạc đệm còi xe 38117-KYZ-T00 HONDA MSX 125, SUPER CUB	38117KYZT00	1	27,635đ
13	Hộp cầu chì 38200-K0F-T01 HONDA MONKEY	38200K0FT01	1	120,382đ
14	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38221SNAA41	1	91,101đ
15	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160	38221SNAA51	1	91,101đ
16	Rơ le xi nhan 38301-KZZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WINNER R	38301KZZJ01	1	389,710đ
17	Cụm điều khiển phản hồi tín hiệu 38410-K0F-T01 HONDA MONKEY	38410K0FT01	1	1,029,741đ
18	RƠLE KHỞI ĐỘNG 38501-KPH-901 HONDA FUTURE, WAVE 100	38501KPH901	1	271,670đ
19	RƠ LE 38501-MCS-G01 HONDA AIR BLADE 110, CB 650, REBEL 300, REBEL 500, SH 125	38501MCSG01	1	237,355đ
20	Giảm chấn rơle khởi động 38506-GN5-740 HONDA MONKEY	38506GN5740	1	97,831đ
21	Giảm chấn rơle khởi động 38506-MCS-G00 HONDA CB 1000, REBEL 300, REBEL 500	38506MCSG00	1	102,487đ
22	Bộ còi báo 38720-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB	38720K66V11	1	214,903đ
24	Giảm chấn điều khiển điện tử 38771-KVG-V40 HONDA AIR BLADE 110, CB	38771KVG V40	1	35,355đ
25	Bu lông đặc biệt 6MM 90107-KVB-900 HONDA CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	90107KVB900	1	18,090đ
26	Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	92101060204J	1	25,326đ
27	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
28	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ
29	Bu lông 6x18 95701-060-1800 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601800	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng Monkey\(K0F\)](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000238> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000238). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000238>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000238)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000238>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000238)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-monkeyk0f--EPCNN1DOV0000238>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS Monkey(K0F) (EPCNN1DOV0000238)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.